



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI HỖ
RỢ ĐỐI VỚI ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP XÃ VÀ BAN CÔNG TÁC MẶT
TRẦN Ở ÁP, KHÓM ĐỂ THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Căn cứ pháp lý		
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định (do thay đổi văn bản nguồn).
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.	Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15. Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định (do thay đổi văn bản nguồn).
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.	Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định (do thay đổi văn bản nguồn).

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Căn cứ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.	Căn cứ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.	Kế thừa văn bản hiện tại
Dự thảo Nghị quyết		
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	Kế thừa văn bản hiện tại
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (cấp xã).	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường (cấp xã).	Kế thừa và có hiệu chỉnh do sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp không còn đơn vị hành chính thị trấn.
Điều 2. Đối tượng áp dụng 2. Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm. 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 2. Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm. 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Kế thừa văn bản hiện tại
Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Kế thừa văn bản hiện tại

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: a) Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là 20.000.000 đồng/năm/xã;	1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: a) Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là 20.000.000 đồng/năm/xã;	
Điều 3. Mức chi hỗ trợ 1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: b) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 là 25.000.000 đồng/năm/xã.	Điều 3. Mức chi hỗ trợ 1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: b) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo là 25.000.000 đồng/năm/xã.	Kế thừa và hiệu chỉnh cho phù hợp với thực tế do các xã thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xác định.
Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Kế thừa và hiệu chỉnh cho

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: c) Trường hợp các xã quy định tại điểm b khoản 1 Điều này là xã được phê duyệt theo Quyết định số 861/QĐ-TTg đồng thời là xã được phê duyệt theo Quyết định số 353/QĐ-TTg thì chỉ được áp dụng một chế độ duy nhất để hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định.	1. Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: c) Trường hợp các xã quy định tại điểm b khoản 1 Điều này là xã được phê duyệt là xã thuộc vùng khó khăn đồng thời là xã được phê duyệt là xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thì chỉ được áp dụng một chế độ duy nhất để hưởng mức chi hỗ trợ.	phù hợp với thực tế do các xã thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xác định.
Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: a) Ấp, khóm có quy mô dân số dưới 700 hộ dân, mức chi hỗ trợ là 5.000.000 đồng/năm.	Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: a) Ấp, khóm có quy mô dân số dưới 700 hộ dân, mức chi hỗ trợ là 5.000.000 đồng/năm.	Kế thừa văn bản hiện tại
Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: b) Ấp, khóm có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm so với định mức quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.	Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: b) Ấp, khóm có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm so với định mức quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.	Kế thừa văn bản hiện tại
Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Điều 3. Mức chi hỗ trợ	Kế thừa và hiệu chỉnh cho

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: c) Đối với các ấp, khóm của các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số theo Quyết định số 861/QĐ-TTg; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 353/QĐ-TTg: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều này thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/năm.	2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: c) Đối với các ấp, khóm thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/năm.	phù hợp với thực tế do các xã thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xác định.
Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: d) Trường hợp các ấp, khóm của các xã quy định tại điểm c khoản 2 Điều này là ấp, khóm của xã được phê duyệt theo Quyết định số 861/QĐ-TTg đồng thời là ấp, khóm của xã được phê duyệt Quyết định số 353/QĐ-TTg thì chỉ được áp dụng một chế độ duy nhất để hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định.	Điều 3. Mức chi hỗ trợ 2. Mức chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm: d) Trường hợp các ấp, khóm của xã quy định tại điểm c khoản 2 Điều này là ấp, khóm của xã được phê duyệt là xã thuộc vùng khó khăn đồng thời là ấp, khóm của xã được phê duyệt là xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thì chỉ được áp dụng một chế độ duy nhất để hưởng mức chi hỗ trợ.	Kế thừa và hiệu chỉnh cho phù hợp với thực tế do các xã thuộc vùng khó khăn; địa bàn xã đặc biệt khó khăn giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xác định.
Không quy định	Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện	Bổ sung thêm cho đảm bảo

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	Kính phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách nhà nước.	phù hợp và chặt chẽ.
Không quy định	Điều 5. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Nghị quyết 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chỉ hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở ấp, khóm để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	Bổ sung cho đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm
Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung,	Điều 6. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 3. Trường hợp các văn bản được dẫn	Kế thừa văn bản hiện tại

Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.	chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khoá ..., Kỳ họp thứ...thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.</i>	